

Số: 517/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 748/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020, giữa:

Chị Đỗ Thị T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 10, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 8, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Kim T; địa chỉ: Thôn 10, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Kim T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị T trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Kim Phúc, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2018; anh Nguyễn Kim T trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Kim Trọng, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2009 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Kim T thỏa thuận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Kim T thỏa thuận tự phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002397 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Đỗ Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Đỗ Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND h. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thủy Nguyên;
- UBND xã Chính Mỹ (Giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 27/12/2007);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hà**